

# PHÁP DIỄN THIỀN SƯ NGŨ LỤC

## QUYỂN HẠ

Sư ở Hải Hội nhận lời thỉnh

Niêm hương dạy chúng rằng: Ông già tám mươi đánh túc cầu bèn phó cho Duy Na tuyên số xong. Sư thăng tòa nói:

Ba chỗ trụ trì chỉ mùi vị này, oan gia này khó mà tránh khỏi, lỗ mũi Bạch Liên Phong, núi Hải Hội xuất khí.

Buổi chiều tiểu tham nói: Một thì ba, ba thì bảy, bờ đê chặn đê hoa trinh nữ, bên sông cự mã mong chồng thành đá, đá chạm vào đất đủ vễ cờ, từ mắt giáo lẫn lộn si.

Lại nói: Hoài Điện ba mươi năm, nay làm lão Huỳnh Mai.

Như là nói rõ ràng, theo giáo vệt nghe sấm, vào viện Tháp Tổ Sư đốt hương lấy chỉ nói: Lúc ấy cũng toàn thân đi, ngày nay lại đến nhớ được không.

Lại nói: Lấy gì để nghiệm,

Lấy đây làm nghiệm. bèn lễ bái.

Khai đường Huỳnh Mai. Tể Công dâng số, Sư nêu lên dạy chúng: Lễ thấy không? Trân bảo khác lạ đều nằm trong đây. Nếu không thấy xin biểu bạch đối chúng lấy ra. Tuyên số xong nói: Hãy giải tán đi, đã làm nhiều việc rồi. Nếu không tin bèn chỉ Pháp tòa nói: Tiểu gian hướng lên đầu vung cát vung đất đi.

Sư thăng tòa niêm hương chúc Thánh xong. Lại niêm hương nói: Nén hương này ở thư quận hai mươi bảy năm, ba chỗ ở viện, mọi người đều biết, bèn muốn đốt lại nói: Không được cũng cần nói phá mỗi năm hành cước, lúc đầu tham Hòa thượng Thiên được sớ lông. Kế ở Tứ Hải tham kiến tôn túc được miếng da.

Lại đến Phù Sơn Viên giám lão ở được cốt của ngài. Sau đó ở chỗ Hòa thượng Thủ Đoan Bạch Vân được tuỷ của Ngài.

Mới dám thừa nhận làm thầy cho người, ngày nay tài nghệ trong lò lửa, theo giáo xông trời nướng đất, người có tài biện lấy.

Hòa thượng Tứ Tổ đánh chùy nói: Những vị kiệt xuất trong quán

hội nên quán Đệ nhất nghĩa.

Sư nói: Nên quán Đệ nhất nghĩa, thùng kiếm báu sắc bén rút điện cách ba ngàn, tối thắng không gì bằng.

Mắt thấy tay làm, ra đi so thử xem.

Tăng hỏi: Quán củ mới mở bày trên bảo, một bề nắm lấy một bề mới. Nay nay đã cậy tài năng vị trí, đầu mới làm sao rũ kính trần. Sư nói: Sáng đến Tây Thiên chiều về Đường độ.

Lại nói: Đã được cày xe biện đầu mối, linh quang từ đây chiếu hăng sa.

Sư nói: Một câu tối sẽ là thế nào?

Lại nói: Không ngại đường núi xa, đạn tuyết cũng phải qua.

Sư nói: Nếu ông còn say.

Tăng hỏi: Một hội Linh Sơn chính Ca-diếp nghe, chưa rõ một hội ngày nay người nào được nghe?

Sư nói: Cùng Linh Sơn không khác.

Lại nói: Xưa nay đều là tri âm.

Sư nói: Một câu tri âm lại thế nào?

Lại nói: Gật đầu không thè lưỡi.

Sư nói: Không người sống lớn qua ông.

Lại nói Bồng gặp dân mây đen mù đến thì thế nào?

Sư nói: Lão tăng đánh trống lui.

Bèn nói: Vừa đến Tứ Tổ Sư tự đánh chùy nói;

Nêu quán Đệ nhất nghĩa, chỉ như Đệ nhất nghĩa.

Lại làm thế nào để quán. Có hiểu không?

Ba đời chư Phật, nếu không Đệ nhất nghĩa làm sao hóa độ chúng hữu tình, hai mươi tám Tổ Tây Thiên, sáu vị Tổ Trung Quốc, cho đến lão Hòa thượng khắp thiên hạ, nếu không có Đệ nhất nghĩa làm sao kiến lập tông phong. Chỉ như Thánh đế ngày nay nếu không có Đệ nhất nghĩa làm sao thống ngự thiên hạ.

Tri Quận học sĩ, tri huyện tuyên đức hợp Tòa Tôn Quan nếu không Đệ nhất nghĩa làm sao làm cha mẹ muôn dân. Cho đến trong hội thí chủ. Nếu không có Đệ nhất nghĩa làm sao sùng kính Tam bảo. Tuy nhiên như thế cũng cần mới người tự ngộ mới được.

Sư thượng đường nêu: Cổ nhân nói: Phàm là thiện tri thức phải là cướp trâu của người cày đoạt lấy cơm của người đói. Đuổi trâu cày bữa làm cho lúa mạ của họ tốt tươi, đoạt cơm của người đói làm cho họ dứt được cơn đói.

Trong chúng nghe, phần nhiều như gió qua tai.

Đã cướp trâu người vì sao lại được giống lúa tốt.

Đã đoạt cơm của người vì sao mãi mãi dứt cơn đói.

Đến đây phải là có cướp trâu của người cày, đoạt cơm của người đói, bèn cho tạc bức tạc nhất tạc bức nhất bức, mau dạy đi đến chỗ buột Sừng thì tốt, nói với y phước không nhân lại, hoa không hành riêng.

Sư thượng đường nói: Ngày xuân tháng hai ấm dần.

Ôi! Ca Tần đánh vào tấm bảng, gà đen đi vào bầy ngan, vịt lạnh được mỡ đẹp hoặc nổi hoặc chìm trong nước, lúc nào giải thành bát san hô, suy nghĩ cẩn thận, trời đất cách đây không xa.

Lại nói: Vua Tần-bà-sa-la.

Sư thượng đường, hôm nay ngày mồng năm tháng hai, hành giả trước đến đánh trống, trong bụng trưởng lão không hay biết, suy nghĩ nói Phật nói Tổ, mặt đất tuyết sâu ba thước, cầm thú ăn bùn ăn đất, năm nay nhất định dồi dào. Tự nhiên năm gió mười mưa, ở đây có chỗ tốt. Thử nói, có chỗ tốt nào: Bèn làm tiếng sấm, là cái gì?

Lại nói Sấm mới phát tiếng.

Sư thượng đường nói: Phàm là thiền khách, như tướng quân ra trận. Ông đem được nửa cái bánh của Vân Môn đến, ta cho nửa núi Tu-di, nếu không như thế đâu dám xưng thiền khách.

Sư thượng đường nói: Phàm là người xuất gia, cần có cái thấy của xuất gia. Đủ hạnh pháp nhãn, mới là xuất gia. Thế nào là Trạch Pháp Nhãn? Cuối cùng thế nào? Cố chấp, cố chấp.

Ngày kiết hạ, Sư thượng đường nói: Tháng tư nóng dần, cúi xin thủ tọa đại chúng, tôn hầu vạn phước. Lại như trên gấm trúc hoa đào phô thêm hoa, hoa khắp đất chẳng phải hoa mắt.

Mỗi năm việc bày không cần kiểm tra, Sự hạ tọa nhân tuần liêu uống trà.

Sư thượng đường nêu: Vĩnh Gia nói: Cũng không người cũng không Phật, bọt trong đại thiên sa giới biển, tất cả Thánh Hiền như điện chớp. Đại chúng! Ở đây nếu không có mắt kim cang thì thấy đầu lâu khắp nơi hoang dã. Thế nào là đúng, đường của kiếm khách tuy nguy hiểm, ban đêm người đi nhiều.

Sư thượng đường nói: Đứng trong tuyết chặt cánh tay chỉ dụ cho người sau. Người có thể hoằng đạo, chẳng phải đạo hoằng người, đây là lời nói gì? Giang Thành Tử.

Sư thượng đường nói: Khi chỗ người ở thì ta không ở, khi chỗ người đi thì ta không đi, cuối cùng là thế nào? Sừng bò dài ba tấc, Sừng thỏ dài tám thước, Bốn bể dòng Đông Hải, Bát Nhã Ba La Mật.

Sư thượng đường nói: Ngoài cửa có con đường lớn, không chịu mở cửa lớn, ngày ba mươi tháng chạp loạn lạc ngoài biên cương, anh lớn tốt.

Sư thượng đường nói: Vô pháp được nói là danh thuyết pháp. Trăng đêm Sương ngừng đọng trời rất lạnh, trong ao rùa đen được thành ba ba lại nói hai câu thoại đầu thành sắt.

Thánh tiết, Sư thượng đường nói: Ngày mồng tám tháng mười hai, sáng nay Hoàng thượng đế giáng sinh, không được nói việc khác, Hoàng đế vạn tuế, Hoàng đế vạn tuế.

Sư thượng đường nói: Bồ-tát Vô Biên Thân đem cây gậy trúc lưỡng danh đầu Thế Tôn, trượng sáu rồi lại trượng sáu, lưỡng đến Phạm Thiên không thấy danh tướng của Thế Tôn, bèn ném gậy trúc xuống, chấp tay nói kệ rằng:

*Hư không vô hữu biên  
Phật công đức diệc nhiên  
Nhược hữu năng lượng dã  
Cùng kiếp bất khả tận.*

Hư không không cùng tận, công đức của Phật cũng như vậy. Nếu có thể lưỡng được, cùng kiếp không thể tận. Đại chúng! Bồ-tát Vô Biên Thân nói kệ hãy bỏ qua một bên, mọi người còn hiểu tự suy lưỡng được không? Nếu dạy lão tăng tự suy lưỡng quả thật không có chỗ ra tay. Không thấy cổ nhân nói:

Suy tính công đức của Phật thật khó lưỡng, chén đốt hương, mây tía kéo đen mù mịt. Vì sao như thế? Riêng là một nhà xuân. Sư thượng đường nói: Một năm chỉ dư tháng này, thời tiết chưa từng giáng tuyết. Phụng cáo long thần ba cõi, mỗi người tự nói cho nhau, khắp trời khắp đất lát bạc, lại phải ứng thời ứng tiết. Lại mang đại chúng từ bi, niệm Bồ-tát Phổ Hiền. Cuối cùng là sao: Ma-ha-tát.

Quách Triều Phụng Tường chánh thỉnh, Sư thượng đường Phụng Triều đốt hương trước pháp tòa nói: Cây hương này, đốt ở trong lò lửa, là mây sáng bủa khắp pháp giới. Cúng dường Sư huynh đường đầu thiền Sư của ta. Phục nguyện, ở trong mây này trên tòa vuông rộng lớn, mở cánh cửa, phóng ra hình tướng tiên Sư miêu tả tướng mạo như mọi người. Vì sao như thế? Bờ đá nham mây trắng xua gặp nhau, đến sáng ngày nay việc không động, đêm tĩnh lặng nước lạnh cá không ăn. Một nén hương tan gió sen trắng. Sư bèn nói: Năng mờ tát đất bát la dã. Thế nào thế nào? Mấy độ bạch vân nhìn trên khe, hoa mai vàng nở trong tuyết. Không như thế, không như thế, liễu non kim tuyến, cần phải ứng

thời đến. Không thấy Bàng Cư Sĩ hỏi Mã Đại Sư:

Không cung vạn pháp làm bạn là người nào?

Mã Đại Sư đáp: Đợi ông hớp ngậm hết nước Tây Giang ta sẽ nói cho ông nghe. Đại chúng! Hớp ngậm hết nước Tây Giang đằm sâu vạn trượng đến đáy. Kinh Quân không phải cầu Triệu Châu trăng thanh gió mát đâu thể tả.

Sư thượng đường nói: Mưa xuân rượu không bờ, càn khôn đã đủ biết. Đông quân hành chánh lệnh, mai liễu từng cành một, khách môn hạ Tổ Sư, gặp nhau ở lúc này thấy nhau tức không phải không, nói việc gì. Sư liền xuống tòa.

Sư thượng đường nêu: Vua Túc Tông hỏi Tuệ Trung Quốc Sư: Hòa thượng sau trăm năm cần những vật gì?

- Tạo tháp Vô phùng cho lão tăng.

- Thỉnh Sư cho kiểu tháp.

- Sư im lặng hồi lâu: Hiểu chưa?

- Không hiểu.

- Ta có đệ tử phó pháp tên Đàm Nguyên, rất thông hiểu việc này, xin vời đến hỏi.

Sư nói: Mặt trước là trân châu mã não, mặt sau là mã não trân châu, bên Đông là Quán Âm, Thế Chí, bên Tây là Phổ Hiền, Văn Thù, chính giữa có một lá phan, bị gió thổi kêu hồ lô, hồ lô.

Sư thượng đường quay nhìn hai bên thiền sàng, bèn đưa gậy lên nói: Chỉ dùi một thước xuống tòa.

Sư thượng đường nói: Đời có một vật, cũng không thuộc phàm không thuộc thánh, cũng không thuộc tà, không thuộc chánh, vạn vật tạm thời tự nhiên hiệu lệnh, đến chết cần biết đổi tánh mạng.

Sư thượng đường nói: Gánh bán đầu sông nước, mọi người đều cười làm lạ, bán không chạy không người đoán phỏng giống như thiếu nợ người, nửa canh ba hôm qua, người đá đánh nhau lễ bái. Lời nói này chớ nói ông lý hội không được.

Sư thượng đường nói: Cổ nhân nói vô luân sát cảnh, tự tha không cách mảy may đầu mối, mười đời xưa nay, đều không lìa đương niệm.

Sư nói: Đúng như vậy, chỉ là rất xưa. Tuyết Phong dạy chúng: “Tóm hết đại địa đến như hạt lúa thóc lớn ném trước mặt thùng sơn không hội, đánh trống thỉnh khắp xem”.

- Đại chúng! Tuyết Phong đối diện đối mọi người không ít.

Tuy nhiên như thế còn có cùng đi với Tuyết Phong không thử ra gặp nhau cùng Ngũ Tổ có không.

Nếu không bèn lấy gậy dựng xuống một cái rồi dỡ lên nói:

Ngũ Tổ hôm nay cùng Tuyết Phong cưỡi bè khắp bốn biển lớn xuyên qua tám đầu Đại Long Vương, vượt qua trăm ngàn núi Tu-di lại trở về ngồi trên pháp tòa. Lại đưa Tuyết Phong về núi Tuyết Phong, chỉ là không từng động một bước, mọi người có tin kịp được không. Nếu tin không kịp, bèn dỡ gậy nói: Há không thấy Tiên Sư nói: Phóng ở đầu giường nằm mau phải đánh chết chú chuột.

Sư thượng đường nói: Tâm phạm ý thánh lộ rõ ràng.

Niệm niệm không sai tức đạo tràng, qua rồi chớ nói việc ngày nay. Quán Âm Tự tại phóng tí hào quang.

Sư im lặng hồi lâu nói: Chớ dối lão tăng.

Sư thượng đường nói: Ba tháng an cư nay đã mãn. Cửu tuần cấm túc việc thế nào? Tây Thiên sấp ông hiệu nghiệm nghe tiếng lâu rồi, ngang quý đất này nghe nói nhiều, xoay vần hai ngàn năm xa ý, nước chảy lâu ngày tích thành sông.

Lâm Tuyền khai sĩ để hoàng giáp, chớ để suy đời chúng ma.

Sư thượng đường nói: Ngân hà mệnh mộng lấp lánh, cửa tùng một bếp khói, thích hợp với cảnh nhà ta.

Sư thượng đường nêu Tăng hỏi Đầu Tử: Trong Đại tạng giáo còn có việc kỳ đặc không?

Diễn xuất Đại tạng giáo.

Sư nói: Đầu Tử bị người vừa hỏi, đáng lo lắng không giao thiệp. Nếu là Ngũ Tổ thì không vậy. Hoặc có người hỏi:

Trong Đại tạng giáo còn có việc kỳ đặc không?

Lão tăng liền nói với y, làm lễ mà ra tín thọ phụng hành.

Tuy nhiên như thế với Đầu Tử, Bạch Vân vạn dặm.

Cuối cùng thế nào? Cần mắt các ông không?

Sư thượng đường nói: Ngộ rồi đồng với chưa ngộ, về nhà tìm con đường cũ, một chữ là một chữ, một câu là một câu. Từ nhỏ không thoát không. Hai năm học đời bước, nước trong sinh hoa sen, mỗi năm sinh một lần.

Sư thượng đường nói: Liên tiếp gọi ông không về nhà, tham làm đất cát trước cửa, thường đến tháng ba mỗi năm hoa mẫu đơn nở rộ đầy thành.

Sư thượng đường nói: Thanh La nhờ lo lót mà được chức thăng lên đỉnh tùng lạnh, mây trắng nhạt, ẩn hiện trong thái hư (hư không) từ ngày mười chín đến ngày hai mươi ba, hơn vạn người đến đây phó hội rầm rộ, như nay chỉ thấy lão già tự miệng gọi ba ba. Nếu nói nhiều người là

ồn ào, một người là yên tĩnh quả thật là mây trắng ngàn dặm vạn dặm, cuối cùng thế nào? Một người quá ồn ào, nhiều người im phăng phắc, không bằng về tăng đường uống trà là tốt.

Sư thượng đường nói: Tâm theo vạn cảnh chuyển, chỗ chuyển thật tối tăm. Vân Môn nói: Quán Thế Âm Bồ-tát lấy tiền mua bánh hồ, buông tay lại nói là bánh bao. Như thế theo gót chân người mà chuyển. Ngũ Tổ theo dòng nhận được tánh, vui vẻ mãi mãi không có nhân duyên ưu sầu nêu lên đại chúng. Bỗng nhiên ở đây lược đi bất định. Sư im lặng hồi lâu, rồi gọi là thị giả.

Thị giả đáp: Dạ

Sư nói: Ta hại ngu si.

Sư thượng đường nói: Giữa đông núi lạnh khắp thế gian, phú quý thì dễ, bần cùng thì khó. Chỉ ta người Lâm Tuyền không dễ, cũng không khó. Vì sao vậy?

Sư im lặng hồi lâu nói: Chỗ không người đến ông nói.

Sư thượng đường nêu Phổ Hóa nói:

Đầu sáng đến đầu sáng đánh, đầu tối đến đầu tối đánh, trong hư không đến trong hư không đánh, cây néo đến bốn phương tám hướng đánh.

Lâm Tế nghe được sai Tăng hỏi: Không đến thời như thế thì sao? Phổ Hóa nói. Ngày mai viện Đại Bi có phó trai, nếu là Ngũ Tổ thì không vậy. Có người hỏi đều không đến thì sao? Hòa tiếng liền đánh là ông ta nên nói: Gông mù gậy loa của Ngũ Tổ ta chỉ muốn ông nói thế. Vì sao? Mặc tình nêu cho mọi người.

Sư thượng đường nói: Ứng tiếp vô phương chỉ là đây, ruộng tâm rộng rãi trên đầu sợi lông, sinh cảnh vương vít gia tộc ma quỷ, điểm điểm sáng rực cả trời Tổ.

Sư thượng đường nói: Gió hóa mặt trời ấm, cây cao chim hót, đào lý xinh đẹp gấm sáng rực thành hàng, cỏ thơm nồng làm thuốc hoa, hoa rơi một cánh, hai cánh, ngọc bể nát và Sương tuyết rơi lã tả, liễu múa ba lần năm lượt, kéo dài sợi tơ. Nhiều lần. Đúng lúc đó cổ nhân nói: “Nơi thâm u chim hót như tiếng nhạc, liễu rủ như sợi kim tuyến dài, khói thu vào khe núi yên tĩnh, gió đưa mùi hương hoa hạnh, lâu ngày ngồi tự nhiên, lắng tâm quên vạn lự muốn nói, nói không được, rừng núi thích bàn luận”.

Sư im lặng hồi lâu nói: Ông hãy bàn luận đi.

Sư thượng đường nêu, Tăng hỏi Tuyết Phong: Khe xưa sông lạnh thời thế nào?

Tuyết Phong nói: Trơ mắt không thấy đấy.

Tăng nói: Người uống thế nào?

Tuyết Phong nói: Không theo miệng vào.

- Triệu Châu nghe được nói: Có thể theo mũi vào.

Tăng lại hỏi Triệu Châu: Khe xưa sông lạnh thời thế nào?

Triệu Châu nói: Khổ.

Tăng hỏi: Uống thì thế nào?

Triệu Châu nói: Chết.

Sư nói: Nếu có người hỏi Ngũ Tổ khe xưa sông lạnh thời thế nào tức nói với y.

- Uống nước thời thế nào?

- Chỉ nói lúc đó hết khát.

Hoặc có người ra hỏi:

- Cùng đường với nước Tào Khê là một hay hai, ta liền nói với y.

Phân càn bày phái ngang dọc tự tại, chỗ thấp tưới ruộng chỗ cao tưới rau.

Sư thượng đường nói: Triệu Châu nói: Cây bá, Lê Lăng theo sau tuyết, gạo trắng ở giữa có núi Bạch Liên.

Một hớp uống cạn nước Tây Giang hỉ mỹ la a li, la la li, ta tự ta, ông tự ông, thôn sâu có trùng trán trắng râu quai hàm, cầm chín cái đuôi. Sư im lặng hồi lâu nói: Ở lại sợ người.

Tiểu tham nêu Dược Sơn lúc đầu tham yết Thạch Đầu hỏi: Ba thừa, mười hai phần giáo, con biết con cột, nghe nói phương nam có pháp trực chỉ nhân tâm kiến tánh thành Phật. Thật chưa hiểu rõ.

Thạch Đầu nói: Như thế cũng không được. Không như thế cũng đều không được. Như thế không như thế đều không được. Dược Sơn không xoay sở được. Một hôm đang ngồi Thạch Đầu hỏi:

- Ông ở đây làm gì?

Dược Sơn đáp: Một vật cũng không làm.

Thạch Đầu hỏi: Thế thì ngồi không?

Dược Sơn đáp: Ngồi không thì làm.

Thạch Đầu hỏi: Ông nói không làm, không làm cái gì?

Dược Sơn đáp: Ngàn Thánh cũng không biết.

Thạch Đầu liền nói bài tụng:

*“Tùng lai cộng trụ bất tri danh  
Nhậm vận tướng tương chỉ ma hành  
Tự cổ thượng hiền du bất thức  
Tạo thứ phàm lưu khởi dị minh”*



*(Xưa nay cùng ở không biết tên  
Mặc tình sẽ chỉ hành như thế  
Từ xưa đến nay bậc hiền còn không biết  
Hướng tạo dòng phàm đâu dễ hay).*

Sư nói: Đại chúng phải qua cửa Tổ Sư hiểu đạo huyền diệu mới hiểu lời nói này.

Thạch Đầu rủ lòng dạy, lại giống như cây bá trước sân Triệu Châu, Động Sơn ba cân mè, lời Vân Môn siêu Tổ vượt thánh. Ngũ Tổ cũng có một tụng:

*“Nhậm vận bất tri danh  
Khinh khinh trước nhãn thánh  
Thủy thượng thanh thanh lục  
Nguyên lai thị phù bình”  
(Mặc cho không biết tên  
Nhẹ nhàng mắt nghe  
Xanh xanh trên mặt nước  
Vốn là nổi bông bênh.)*

Tứ Diện chuyên Sư Văn Tường. Dem thư pháp từ Sư ở trước pháp tòa nhận thư đưa lên hỏi chuyên Sư:

- Cái này là Tứ Diện, Xà-lê ở trước mắt.

Sư nói: Như không hỏi qua, bèn thẳng tòa nói:

Việc tốt khó gặp, sao không ra cùng mọi người xướng họa. Lúc ấy có Tăng ra hỏi: Thạch Đầu đem thư còn là gã độn. Huyền Sa giấy trắng nói đối cùng gió, Tứ Diện mang đến có điềm lành gì?

Sư nói: Hơi xuân thổi đến đất không cứng.

Lại nói: Thế thì xông ra ngàn đợt sóng, thấu qua cửa Tổ Sư.

Sư nói: Đúng không.

Lại nói: Có thể nói Huỳnh Mai không ai là không biết.

Riêng cho Động Sơn một lão Sư.

Sư nói: Lại có người ở.

Lại nói: Hòa thượng không phải nghi.

Sư nói: Cũng rút vào ở sau Xà-lê.

Lại nói, chỉ như Tứ Diện không cửa, lão Hòa thượng được tin này từ đâu đến?

Sư nói: Ông đi đến chỗ nào?

Tăng chỉ bờ Đông nói: Năm này được đen như thế.

Chỉ bờ Tây nói cái này biết khách béo phì.

Sư nói: Không được chỉ đông vẽ tây.

Tăng lấy tọa cụ vạch một đường nói: Cái này không thể gọi là đông tây.

Sư nói: Xem ông đi loạn.

Lại nói: Tiếng của Hòa thượng, sợ người nghe được.

Sư nói: Ông vừa đến nói lái nhãi không ít.

Tăng lấy tay tát vào miệng nói: Là ta vời được.

Sư bèn nói: Đại chúng! Tứ Diện trưởng lão có thư, đối trước đại chúng cần phải nói qua, Tứ Diện thùng sơn đen lớn, xin Sư chia phần nửa thùng, sơn trắng nở dưới núi, xông vào lỗ mũi ta. Thử nghĩ vì sao như thế, không có chỗ ông thở ra. Thái Bình chuyên Sư đến, Sư thượng đường nói: Vạn dặm không chút mây trong xanh. Thiên Tổ ngày tháng tự phân minh.

Thái Bình không cho tướng quân thấy, lại cho tướng quân dựng lập thái bình.

Sư thượng đường nói: Nêu là công án, mọi việc thành xong tìm câu bên ngoài, kể si kể si.

Sư thượng đường nói: Có vật trước trời đất, vô hình vốn tịch liêu làm chủ được vạn tượng, không vì bốn thời khác.

Cổ nhân nói như thế, có thể nói trên gấm thêm hoa, không ngại kỳ đặc, mọi người tạm hiểu như thế, Bạch Liên ngày này uốn thuận căn cơ đời sau, không tiếc lông mày, cũng làm bài tụng:

*“Hữu trung hữu, vô trung vô*

*Tế trung tế, thô trung thô”*

(Có trong có, không trong không, tế trong tế, thô trong thô.)

Sư thượng đường nói: Hôm nay ngày năm tháng ba.

Lão già cũng không gì lợi ích, không chữ chỉ lộ rạn rở uốn thấy nạt tăng chịu khổ. Cuối cùng thế nào? Như người học bắn.

Sư thượng đường:

*Cảnh Nga My mùa xuân ấm áp.*

*Cả trần sa giới giống như trời*

*Rừng u uất dâu xanh biếc*

*Hoa liễu cỏ thơm đầy sắc tươi*

*Bướm đùa mẫu đơn rộn ràng bay.*

*Ong gập thược dược đậu từ từ*

*Con người mấy độ gặp cảnh xuân*

*Sao không trông ruộng phước trong đó.*

Sư thượng đường nêu Hưng Hóa nói: Ta gặp người thì không ra, ra thì làm người.

Tam Thánh nói: Ta gặp người thì ra, ra thì không làm người.

Sư nói: Hai Cổ đức này, một người văn chương tuyệt vời một người thì võ nghệ toàn thi. Nếu nói Hưng Hóa phải thì văn cũng không được. Nếu nói Tam Thánh đúng thì võ cũng không được, còn ở đây biện được không. Nếu biện được thì cho ông thông thân là mạng. Nếu biện không ra ông tự độ nhau.

Sư thượng đường nói: Thế nào là thiền?

Cây Diêm Phù ở bên phía nam cửa biển, gần thì không lìa một tấc, xa thì mười vạn tám ngàn. Cuối cùng thế nào, thiền.

Sư thượng đường nói: Kẻ bần tiện cố chấp, lại thêm gọi ba cân mè trăm ngàn năm bán không chạy, chỗ nào dính toàn thân.

Sư thượng đường nói: Hôm nay ngày hai mươi tháng tám, hai chữ Phật Pháp khó vào, Lão Ông ở thôn sâu lớn nhỏ, Đạt Ma Tổ Sư theo không kịp.

Sư thượng đường nói: Chưa thấu Tổ Sư quan chớ hỏi Đại Tuyền Sơn một bước một vạn dặm, ngàn khó và vạn khó.

Sư thượng đường nêu: Tăng hỏi Triệu Châu, con chó có Phật tánh không?

Triệu châu: Không.

Tăng hỏi: Tất cả chúng sinh đều có Phật tánh, vì sao con chó không có?

Triệu châu đáp: Vì nó có nghiệp thức.

Sư nói: Đại chúng! Các ông bình thường làm sao hiểu.

Bình thường Lão tăng chỉ nêu chữ “Vô” thôi. Ông nếu hiểu được một chữ này, người trong thiên hạ làm gì được ông?

Mọi người các ông làm sao hiểu, có người nào hiểu không? Có thì ra nói xem, ta cũng không cần ông nói có. Cũng không cần ông nói không, cũng không cần ông nói không có không không. Ông nói thế nào. Trân trọng.

Phẩm Bảo Văn Gia Vấn Nhập Sơn, Sư thượng đường, Tăng hỏi: Thế Tôn đưa cành hoa Ca -diếp mỉm cười, Đài Bái quang lâm pháp tịch xin Sư phương tiện tuyên dương cho.

Sư nói: Sáu tai tính không đồng.

Lại nói: Không tìm ở trên hoa, hiển hách tự tròn sáng.

Sư nói: Tốt.

Lại nói: Sao gọi là độc lộ vô tư, đối với Sự tuyên dương có chuẩn mực?

Sư nói: Đúng vậy.

Lại nói: Nhìn mặt không biết cơ lại thế nào?

Sư nói: Không được nói với người khác.

Lại nói: Hòa thượng chỉ biết một không biết hai.

Sư nói: Ông thế nào?

Lại nói: Tổ Sư lại nói biết đến, trở về là muối mặn mai đúng thời tiết.

Sư nói: Bị ông nói

Lại nói: Đã được người tốt tin tức tốt, nhân gian trên trời lại không nghi.

Sư bèn nói: Nhớ ngày xưa Tăng hỏi Lục Tổ.

- Y bát Huỳnh Mai người nào được?

Tổ bảo: Người hiểu Phật pháp được

Tăng hỏi: Hòa thượng được không?

Tổ bảo: Không được

Tăng hỏi: Vì sao Hòa thượng lại không được?

Tổ đáp: Ta không hiểu Phật pháp.

Lại nêu Tăng hỏi Tuyết Phong: Hòa thượng yết kiến Đức Sơn sau đó được đạo lý gì lại thôi đi?

Tuyết Phong nói: Ta lúc ấy đi tay không, về tay không.

Sư nói: Đại chúng! Hai bậc tôn lúc này, một người là Tổ Sư, một người là Thiên Sư. Và hỏi thì nói, ta không hiểu Phật pháp.

Lại nói: Ta đi tay không về tay không. Các ông có hiểu được lời đó nói không? Nếu muốn hiểu lời nói của ông ta phải thấu Tổ Sư quan mới được. Nếu không thấu Tổ Sư quan thì không được chánh nhãn để nhìn trộm.

Đường Đề nên lười cày đến viện.

Sư thượng đường nêu: Tam Thánh hỏi Tuyết Phong: Cá vàng mắc lưới làm sao lấy ăn?

- Đợi ông ra khỏi lưới sẽ nói cho ông.

Tam Thánh nói: Một ngàn năm trăm thiện tri thức, thoai đầu cũng không biết.

Tuyết Phong nói: Việc lão Tăng trừ trừ phiền toái. Trong chúng hoặc gọi Tông phái Tuyết Phong và Tam Thánh không đồng. Cho nên nói không khế hợp nhau. Hoặc gọi Tác gia Tam Thánh, Tuyết Phong không thể đạt được ý đó. Như hiểu lời này thì, có gì giao thiệp. Bỗng có người hỏi Ngũ Tổ Cá vàng mắc lưới làm sao lấy ăn? Lão tăng nói: Được câu hỏi đầu. Lại nói:

Đại chúng! Thử nghĩ cùng với Tuyết Phong là đồng hay khác,

không thể vì ông nói được. Nghe một bài tụng:

*“Đổng lý vô vân biệt hữu thiên  
Đào hoa tự cảm liễu như yên  
Tiên gia bất hội luận Xuân hạ  
Thạch lạn từng khô thị nhất niên”  
(Trong động không mây chẳng có trời  
Hoa đào như gấm liễu như khói  
Tân Gia không biết luận xuân hạ  
Đá từng khô héo là một năm).*

Tư Phúc chuyên Sứ, đem thư nói pháp đến. Sư ở trên pháp đường nhận thư đưa lên hỏi Chuyên Sứ:

- Vốn không danh tự, từ đâu đến được cái này?

Chuyên Sứ suy nghĩ.

Sư nói: Vì ai mà được.

Bèn thẳng tòa nêu Thạch Đầu hỏi Trường Tĩ: Từ đâu đến?

Trường Tĩ đáp: Lãnh Nam đến.

Thạch Đầu nói: Đại Dữu Lãnh đầu vừa thêm công đức thành tựu không?

Trường Tĩ đáp: Thành tựu lâu rồi, chỉ thiếu chắm mắt.

Thạch Đầu nói: Chẳng cần chắm mắt.

Trường Tĩ nói: Tiện thỉnh.

Thạch Đầu duỗi một chân xuống.

Trường Tĩ bèn lễ bái.

Thạch Đầu nói: Ông thấy đạo lý gì mà lễ bái?

Như điểm tuyết trong lò lửa.

Sư nói: Một điểm tuyết trong lò lửa, tri âm liếc hay không? quạt bằng quạt lông rùa, trâu bùn một giọt máu.

Kệ tụng: Đầu Cơ.

*Sơn tiền nhất phiến nhàn điền địa.*

*Xoa thủ đình ninh vấn Tổ ông.*

*Cơ độ mãi lai hoàn tự mại.*

*Vi lân từng trúc dẫn thanh phong.*

*(Trước núi một mảnh ruộng nhàn.*

*Vỡ tay dạn dò hỏi Tổ Ông*

*Mấy lần mua đi rồi bán lại*

*Vi thương từng trúc dẫn gió thanh).*

Sơn Cư:

*Sàng thị sài băng tịch thị mao*

Chăm đầu cát đất bán trung ao.  
 Sương thiên sách mịch nhân đầu túc.  
 Thuyền đảo bình minh thủ cước giao.  
 (Giường là củi chiếu là cỏ rơm  
 Gối đầu dây leo lồm một nửa  
 Trời Sương yên lặng người vào ngã  
 Ngũ đến bình minh chân tay hợp)

Tự Di

Bạch Vân đôi lý cổ gia phong  
 Vạn lý Sương thiên nguyệt sắc đồng  
 Lâm hạ thủy biên nhân hãn đảo  
 Phương tri ngô đạo lạc vô cùng  
 (Đời Bạch vân gia phong xưa  
 Vạn dặm Sương trời sắc trắng đồng  
 Bên sông dưới rừng người ít đến  
 Mới biết Đạo ta vui vô cùng)

Di Hứng

Tái tái bạch vân gian  
 Phát phát vi phong khởi  
 Chí tai tạo hóa công  
 Thực vi cứu chung thủy  
 Cứu chi ký bất năng  
 Đồ nhiên tự ưu hỉ.  
 (Lại lại giữa Bạch Vân  
 Vi va gió thổi  
 Đến ư: Công tạo hóa  
 Ai là sẽ chung thủy  
 Cuối cùng đã không thể  
 Đồ nhiên tự buồn).

Văn Giác:

Ưu hàn giác phát cổ thành  
 Thập lý sơn đầu tạm hương minh  
 Nhất chủng thị thanh vô hạn ý  
 Hữu khan thính hữu bất kham ý.  
 (Mật mù góc lạnh thành cô đơn  
 Mười dặm đầu núi dần dần tới  
 Một loại là nghe ý vô hạn  
 Có kham nghe có không kham nghe).

## Bệnh khởi:

Bệnh lai hựu bệnh bì niêm cốt  
 Đấu tẩu khởi lai vô nhất vật  
 Hành bất thành bộ ngữ thanh đễ  
 Tỷ không y tiền không cứu ngọt.  
 (Bệnh đến da bệnh thấm vào xương  
 Vui tươi chẳng có một vật gì  
 Đi không thành bước nói không lời  
 Lỗ mũi vẫn là như khó thở).

## Sơn Trung Tứ Oai Nghi:

Sơn trung hành quế lam  
 Thái quyết xứng u tình  
 Mục đồng xướng bãi hồ gia khúc Tử  
 quy chi thượng nhất thanh thanh.  
 Sơn trung trụ vạn điệp  
 Thiên trùng thù bạn lữ  
 Túng Sử tri âm đặc địa lai  
 Vân thâm tất định vô tâm xứ  
 Sơn trung tọa nguyệt dạ  
 Sương thiên hàn nhận quá  
 Lô khô bất tận vị thành miên  
 Báo hiệu linh cầm thanh nhĩ đóa  
 Sơn trung ngọa nhất phiến  
 Thanh quan cao giám ngã  
 Dẫn đắc thân tâm đảo xứ nhàn  
 Đa niên bố nạp từng giáo phá.  
 (Trong núi mang giỏ đi  
 Kiếm sống xứng u tình  
 Mục đồng xướng khúc nhà Hồ  
 Trên cảnh Tử Quy một tiếng kêu  
 Trong núi ở Vạn điệp  
 Ngàn trùng ai loạn lữ  
 Như tri âm mỗi khi đến  
 Mây sâu hẩn không còn chỗ tìm  
 Đêm trăng ngồi trong núi  
 Sương lạnh nhận bay qua  
 Lửa hết chưa đi ngủ  
 Gần sáng gà gáy tay.

*Trong núi nằm một mảnh  
Sáng suốt tựa soi gương  
Cho được thân tâm đến chỗ nhàn  
Nhiều năm bố nạp theo giáo phá).*

Tán Bạch Vân Tiên Sư Chân:

*Trắng một bóng trời bao hàm nước  
Chân chánh Sư hơn chẳng phải trắng phải nước  
Xanh vàng bích lục loạn bánh trà  
Xem đến nữa sân nữa hoan hỷ*

Tán Tứ Tổ Diễn Hòa thượng:

*Lão Hoàng Mai trong bao hoa quế  
Mặt mặt nhìn nhau có gì mộng  
Trong thất Sư thường nói đến Công án của Triệu Châu.  
- Con chó có Phật tánh không?*

Triệu Châu nói: Không

Tăng thưa hỏi

Sư làm bài tụng:

*Triệu Châu lộ nhận kiếm  
Hàn Sương quang diễm diễm  
Cánh nghĩ vấn như hà  
Phân thân tác lưỡng đoạn.  
(Triệu Châu lộ dao kiếm  
Sương lạnh sáng long lanh  
Bèn nghĩ hỏi thế nào  
Phân thân làm hai đoạn.).*

Thị Thiên Giả:(2 bài).

*Học đạo trước phải được chỉ về  
Nghe tiếng thấy sắc bất tư nghì  
Đêm đêm trường thiên thán nhà nhà  
Bóng rơi đầm nước ai mà biết  
Tổ Đạo đâu khác nữa đường đời  
Chớ người đi không phải sợ  
Tâm nghĩ chuta đến trước đời bước  
Giống như Huyền sa hỏi Cảnh Thanh.  
Học đạo tiên tu đắc chỉ quy  
Văn thanh kiến sắc bất tư nghì  
Trường thiên dạ dạ gia gia nguyệt  
Ảnh lạc trũng đàm cơ kỷ tri*



Tổ đạo hà thù thế lộ bình  
 Thời nhân hành xứ bất tu kinh  
 Nghỉ tâm vị đạo tiên di bộ  
 Trục tự Huyền Sa vấn cảnh thanh.

Thi học đồ (4 bài)

(Người học đắc đạo lại hiếm hoi  
 Thị phi ưu khuyết bao giờ thiếu  
 Nếu nương ngôn ngữ luận cao thấp  
 Giống như trước đây chưa từng ngộ  
 Cửa không có người đi đến  
 Đến rồi mới biết mùi vị thơm  
 Tâm địa không sinh cây cỏ nhàn  
 Tự nhiên thân phong một hào quang  
 Một mảnh thu xanh đối đường cỏ  
 Bên rào kim cúc dự nghe hương  
 Ve kêu chưa dứt gió mát thổi  
 Còn hơn chính nhân về cố hương  
 Trọn ngày đàm huyền đệ nhất tông  
 Sông khô lại tìm tung tích cá  
 Biết rằng Phật Tổ không giai cấp  
 Phải hướng người lạ gây xuống thông)  
 Học đạo chi nhân đắc giả hy  
 Thị phi trường đoản kỹ thời khuy  
 Nhược bằng ngôn ngữ luận cao hạ  
 Kháp tự từng tiền vi ngộ thời  
 Không môn hữu lộ nhân giai đáo  
 Đáo giả phương trí tứ vị trường  
 Tâm địa bất sinh nhàn thảo mộc  
 Tự nhiên thân phóng bạch hào quang  
 Nhất phiến thu quang đối thảo đường  
 Ly biên kim cúc dự văn hương  
 Thiên thanh vị tức lãnh phong khởi  
 Thắng tự chánh nhân quy cố hương  
 Chung nhật đàm huyền đệ nhất Tông  
 Khô hà đạo lý mịch ngư tung  
 Trục nhiều Tổ Phật vô giai cấp  
 Tu hướng kỳ nhân bổng hạ thông.

Đưa hai thiền giả đến Trường An Duyên Cán:

Hai người cùng tâm nghĩa đoạn vàng. Cổ kim có đạo ta đây kham nhậm. Núi sâu thẳm biển mênh mông. Bạch vân giữ không trụ. Tổ Phật chẳng thể cấm. Hết tầm mắt Thiếu Lâm cao vọi. Bàn quan hoa núi ngất trời. Phân được Duy Ma ấn chỉ pháp. Gãy một khúc đàn nhịp tri âm.

Điệu Hòa thượng Diễn Tứ Tổ:

Bệnh này viên tịch kia. Môn ta đâu được mất. Sinh tử như hoa không. Qua lại như đường chim. Đông vọt bổng Tây chìm. Bóng treo bên vách lạnh. Ba mươi ba ngày liền đánh chung. Điều niệm Bát Nhã Ba La Mật.

Điệu Đầu Tử Thanh Thiên Sư:

Mây vắng đầu đỉnh núi. Dưới xuống nước Tào Khê. Dương Cao nổi thuyền qua. Thẳng vào trong đại dương. Vận tải duyên đã hết. Hôm qua cuồng phong. Thiếu nữ đội hoa ngọc. Ông già tám mươi mặc giày tơ.

Điệu Tịnh Đồ Viên Giám Thiên Sư:

*Phù độ nham tiên thanh Sưu bá  
Tòng lâm tủng xuất tiêu phong cách  
Dạ lai hàn ảnh lạc Tây cù  
Ai xướng hồ ca thập bát bá.*

Nổi qua trước núi cây bá gầy. Phong cách tòng lâm cao vọi vọi. Đêm đến bóng lạnh rơi đường Tây. Ai xướng kèn mười tám cây bách.

Điệu Sùng Thắng Đại Sư:

*Khổ vụ tráo đình hiền  
Bi vân tỏa mộ thiên  
Sư quy chân tịnh giới  
Ảnh quới nguyệt cô viên  
Khứ bất khứ hề nhược chi mộng  
Lai bất lai hề thù hậu tiên  
Diêm phù thọ tại hải nam biên.  
Mù khổ đầy trước sân.  
Mây buồn tỏa trời chiều.  
Sư về cõi chân tịnh.  
Bóng treo trăng cô viên.  
Đi không đi chừ như mộng.  
Đến không đến chừ ai trước sau  
Ai trước sau  
Cây Diêm Phù bên Hải Nam.*

## Điệu Trần Cát Tiên:

Tử ký bốc thiên củ  
 Thiên gia đệ nhất cơ  
 Hữu phạm bất quải thọ  
 Vô trụ thần nhiên đồ  
 Thế thái na kham luyến  
 Ân tình tận thuộc ngu  
 Tổ Sư môn hạ khách  
 Đáo thử biện truy thù.  
 (Con đã chọn chỗ ở  
 Nhà thiền đệ nhất cơ  
 Có buồm không treo cây  
 Không trụ đường thần nhiên  
 Thế thái đều là luyến  
 Ân tình thuộc về ngu  
 Khách môn hạ Tổ Sư  
 Đến đây biện nhẹ nhàng).

## Phỏng Tín Hòa thượng:

Sau thất Duy Ma cửa mở. Đứng trong tuyết cầu tâm ngộ thiện tài.  
 Hoa gỗ khắc chữ mây trắng quyện. Đêm Sương sóng lạnh trắng sáng  
 bồi hồi. Môn cao bất nhị xa nhau hồi. Lại phải cưỡi ngựa vào trần ai.

## Đưa thủ Tọa Bạch hồi hương:

Quy tâm hưu vấn lộ đa đoan  
 Tứ hải vi gia vị túc quan  
 Chích lý thanh danh tư đạt ma  
 Chư hầu cửu hợp tiểu tề hoàn  
 (Tâm về đưng đường nhiều mối  
 Bốn biển là nhà đưa đủ xem  
 Chiếc giày thanh đánh nghĩ Đạt Ma  
 Chư hầu cửu hợp cười Tề Hoàn)

## Vận Huấn Cam Lộ Ngung Trướng Lão:

Bồn tự cư sơn bất yểm sơn  
 Thủy thanh sơn sắc dị nhân gian  
 Vốn từ ở núi không ghét núi  
 Tiếng nước sắc núi khác nhân gian  
 Tri âm nếu biết ý nhà nông  
 Mặc cho hiểm nguy cũng cùng leo  
 Tống Nhân Thiên Giả

*Bạch Vân Nham thượng nguyệt  
Thái bình tùng hạ ảnh  
Thâm dạ thu phong sinh  
Đô thành nhất phiến cảnh  
(Trăng trên núi Bạch Vân  
Bóng dưới cây tùng thái bình  
Đêm sâu gió thu thổi  
Đều thành là một cảnh)*

Đưa Văn Thiên Nhân Ninh Thân:

*Kim sinh phụ mẫu đương thân quán  
Tùng bản gia nương tử tế khán  
Động chuyển thi vi toàn đắc lực  
Nhất hồi cử trước nhất mao hàn.  
(Đời nay cha mẹ đương thân nhìn  
Xưa nay cha mẹ xem tử tế  
Động chuyển làm toàn đắc lực  
Một khi nêu lên lông xương lạnh).*

Tống Thục Tăng:

*Tương tự Hoài Nam tứ thập niên  
Nhi kim quy thứ lộ Tam thiên  
Hữu nhân nhữc vấn Tây lai ý  
Thủy tại giang hồ nguyệt tại thiên  
(Gặp nhau Hoài Nam bốn mươi năm  
Mà nay trở về đường ba ngàn  
Có người như hỏi Tây Lai ý  
Nước ở hồ sông trăng trên trời)*

Ký tín Thượng Nhân:

*Nhất bình nhất bát thả tùy duyên  
Thử SỰ thời thời cững vi tuyền  
Tri kỹ bất lai xuân tạm lão  
Cô phong kiểu nguyệt đối hàn tuyền  
(Một bình một bát hãy tùy duyên  
Việc này thường cững làm huyên  
Biết mình không đến xuân dần già  
Cô Phong trăng sáng đối sông lạnh)*

Vận Châu Quảng Long Đồ:

*Hải Hội Vân Sơn điệp loạn thanh  
Long Đàm tả bích thanh lãnh lãnh*

Sử quân khát dữ an nhàn địa  
 Thời cộng thiện đồ chung dạ thính  
 (Hải hội vân sơn xanh muôn trùng  
 Tiếng nước Long Đàm róc rách chảy  
 Sớ Quân xin cho đất an nhàn  
 Mãi cùng thiên đồ suốt đêm nghe)

Thứ Văn Châu Cao Đài Sư huynh:

Mỗi lăm gia ẩn thiên  
 Thanh phong thích khả ái  
 Hữu thời thuyết hướng nhân  
 Thời nhân đô bất hội  
 Hồi thủ vọng hành nhạc  
 Nhạc sơn thiên lý ngoại  
 Độc bộ lập khoa dương  
 Táp tấp văn thu lại  
 (Thường soi thiên giả ẩn  
 Gió mát càng đáng thích  
 Có khi nói với người  
 Có khi người không hiểu  
 Quay đầu nhìn đường gì  
 Núi gì ngoài ngàn dặm  
 Minh bước đứng tà dương  
 Xạc xào nghe tiếng thu)

Nghĩ Văn Tống Tín Thiên Giả Tác Cái:

Xuân tình xúc thạch dục cao phi  
 Hoàn bá đài tuyên độ thúy vi  
 Bồn tự vô tâm vi vũ lộ  
 Hà tầng hữu ý tiết thiên cơ  
 Phong lôi y thể thanh quang viễn  
 Thảo mộc thừa âm sắc trạch phi  
 Mạc vị công thành không tụ tán  
 Nham phòng thế chúc cơ thời quy  
 (Xuân xanh chạm đá muốn bay cao  
 Hoàn Bá đài thừa trước xanh tươi  
 Vốn tự vô tâm làm Sương móc  
 Đâu từng có ý lộ thiên cơ  
 Gió lôi nương thể tiếng sóng xa  
 Cỏ cây nương bóng râm tốt tươi)

*Chớ gọi công thành không tụ tán  
Phòng núi kín mấy lúc về)*

Tống Hóa Chủ:(3 bài)

*Nham phùng tiến khai vân phiến phiến  
Bán lung u thạch bán tùng long  
Vi lâm phổ nhuận tiêu khô hậu  
Khước nhập yên la đệ nhất trùng.  
Mạc luận nhân tình dữ đạo tình  
Đại đô vật lý tự phân minh  
Hoàn công sơn hạ trường lưu thủy  
Kim cổ thao thao triệt để tình.  
Đình vô lập tuyết nhân  
Lộ hữu trần ai khách  
Khuynh tận thử thời tâm  
Tùng gian tặng hàng sắc.  
(Núi giăng mây tan từng mảnh  
Nửa lung u thạch nửa từ rỗng  
Mưa dầm thấm khắp sau khi nắng  
Lại vào yên là lớp thứ nhất  
Chớ luận tình người cùng tinh đạo  
Phần lớn vật lý tự phân minh  
Dòng nước chảy dưới núi Hoàn Công  
Xưa nay thao thao lại xanh lại xanh rì  
Sân không người đứng tuyết  
Đường có khách trần ai  
Khuynh tận tận lúc này  
Giữa từng tặng hàng sắc)*

Dữ Hoàn Thiên Hóa Mạch:

*Thủy trung lao đắc mạch  
Khủng lật hoài thiên khách  
Vãng phục yển kê biên  
Văn thanh cách bất cách  
(Trong nước lặn được thóc  
Lại sợ khách hoàn thiên  
Đến lại nằm bên khe  
Nghe tiếng cách không cách)*

Ký Thái Bình Đăng Trưởng Lão:

*Biển du ngũ Tổ sơn*

Ngữ tiểu linh nhân ái  
 Cực mục tình lượng khoan  
 Lễ mạo đa tự tại  
 Tư hương tiện dục hồi  
 Bất lự tha nhân quái  
 Tái kiến thị minh niên  
 Vãng lai vô quái ngại  
 (Đạo khắp núi Ngũ Tổ  
 Nói cười cho người ưa  
 Mắt nhìn tình lượng khoan  
 Lễ mạo nhiều tự tại  
 Nhớ quê mà muốn về  
 Không sợ người ngạc nhiên  
 Lại thấy là năm nay  
 Qua lại không quá ngại).

Ký Cao Đài Bồn Thiên Sư Pháp Huynh:

Xuân sơn vọng cực cơ thiên lý  
 Độc bằng nguy lạn thù dữ đồng  
 Dạ tĩnh tử quy tri ngã ý  
 Nhất thanh thanh tại thúy vi trung  
 (Núi xuân mộng mấy ngàn dặm  
 Một mình hiểm nguy giống với ai  
 Đêm lặng Tổ Quy biết ý ta  
 Từng tiếng một trong chốn mật mùn).

Dời ở Bạch Vân sau vào viện hai ba chấp Sự:

Đãng sơn tu trụ trượng  
 Độ thủy yếu hành toàn  
 Hữu khách khai nhan tiểu  
 Vô sầu triển khước miên  
 Vạn bèn tồn thử đạo  
 Nhất vi tính tiền duyên  
 Thử tử hồng lô lý  
 Thanh hư trực cơ tiền.  
 (Lên núi cần có gậy  
 Qua sông phải đi thuyền  
 Có khách mặt tươi cười  
 Không sầu duỗi chân ngũ  
 Muôn thứ còn đường đây)

*Mùi vị tin duyên trước  
Thử so trong hồng trần  
Thanh hư đáng mấy tiền)*

Ký Chư Quận Cái Giả:

*Tọa nhất tu tọa thất  
Cổ thánh lưu tung tích  
Thử độ dữ Tây Thiên  
Cá cá minh cách xích  
Điểm thiếc hóa vi kim  
Hát thạch biến thành bích  
Đại lực Na-la-diên.  
Duy năng tương hứa  
(Ngồi một phải đi bảy  
Cổ Thánh lưu dấu vết  
Đất này cùng Tây Thiên  
Mỗi mỗi rõ kích thước  
Giọt sắt hóa thành vàng  
Hét đá biến thành tường  
Sức lớn Na-la-diên  
Là chính ai trúng đích)*

Ký Cự Tri (2 bài)

*Cách khoát đa thời vị thị sơ  
Kết giao khởi tại tần tương kiến  
Tùng giáo sơn hạ lộ kỳ khu  
Vạn lý thêm quang đô nhất phiến  
Sóc phong tảo tận thiên nham tuyết  
Chi thượng hồng mai bào dục liệt.  
Tiêu miểu hàn vân thiên ngoại lai  
Ngô gia thử cảnh bằng thùy thuyết.  
(Cách xa nhiều lúc chưa phai sơ  
Giao kết lẽ nào luôn gặp nhau  
Theo giáo dưới núi đường gặp ghềnh  
Vạn dặm trắng sáng đều một phiến  
Gió bắc quét sạch ngàn núi tuyết  
Trên cành hoa hồng muốn khoe sắc  
Xa tí mây lạnh đến ngoài trời  
Nhà ta cảnh này nương ai nói)*

Tổng Hóa Sĩ (4 bài)



Hà Sứ thu phong nhập dạ lương  
 Đạp hoa thời phục tống dư hương  
 Yếu tri thử cá nhân tiêu tức  
 Mạc hậu ân cần vị tối trường  
 Thấu Xuất Long Môn vị thị nan  
 Kỹ nhân đắc qua Triệu châu quan  
 Bạch Vân phiến phiến thanh sơn ngoại  
 Vi vũ vi lâm khứ phục hoàn.  
 Xuất từ Bạch Vân sơn  
 Huê ngan bộ yên chữ  
 Tâm trung kỷ vạn đoan  
 Duy ngã năng tương hứa  
 (Việc gì gió xuân lạnh vào đêm  
 Hoa Ngô rồi lại đưa hương khác  
 Phải biết tin tức chân chánh này  
 Cuối cùng ân cần vị rất xa  
 Trước Hoàn Bá đài tống biệt thời  
 Hoa đào tơ gấm liễu như my  
 Năm nay, ngày này đều trông ngóng  
 Vẫn là xanh xanh một hai cành  
 Ra thấu cửa rộng chưa phải khó  
 Máy người qua được cửa Triệu Châu  
 Bạch Vân ngoài núi xanh một phiến  
 Làm mây làm mưa đi lại về  
 Ra từ núi Bạch Vân  
 Chống gậy đến bãi khói  
 Trong lòng mấy vạn mối  
 Chỉ ta có thể cho)

## Kỳ Cự (3 bài)

Mộc lạc cao thu ngọc lộ thù  
 Song tiền hoàng cúc tạm ly phi  
 Bạch Vân phiến phiến nghinh tân nhận  
 Bất thị tri âm thuyết hướng thù  
 Ký thư vị đáo tha tiên vọng  
 Truyền ngữ bất lai ngã vị tri  
 Độ nhật lâm tuyên vô thể lự  
 Liễm mi thâm khán bạch viên nhi  
 Mai hoa dục tạ bất tạ

Đào hoa dục khai bất khai  
 Tư quân cộng thánh viên đề xứ  
 Nhất phiến bạch vân thiên ngoại lai.  
 (Cây rơi thu cao ngọc lộ dần  
 Trước cửa cúc vàng cũng hé mở  
 Một phiến bạch vân đón nhận lành  
 Không phải tri âm nói cùng ai?  
 Gửi thư chưa đến trước người trông  
 Truyền lời chưa đến ta chưa biết  
 Qua ngày Lâm Tuyên đời chẳng lo  
 Dương mây trộm xem vượn trắng  
 Hoa mai sắp tàn mà không tàn  
 Hoa đào muốn nở mà không nở  
 Nghĩ anh cùng nghe chỗ vượn kêu  
 Một mảnh mây trắng vờn ngoài trời)

Ngẫu Tác

Đa thời dục tả thiên biên nhận  
 Mao sắc quan lai khổ vị toàn  
 Hiệu khiếu bất phỏng tri tiết lệnh  
 Dưỡng thành phi khứ hữu hà nan  
 Nhận nhận nhận tháp đương sơ niêm  
 Cổ túng thiên thiên nhập lý thâm uyên  
 Vô hình vô trạng thiên nan vạn nan  
 Hậu sinh hoán trường tâm kiên thạch xuyên.  
 (Nhiều lúc muốn tả nhận bên trời  
 Màu lông xem đến khổ chưa toàn  
 Gọi không ngại biết lệnh thời tiết  
 Nuôi thành bay đi có gì khó  
 Nhận nhận nhận tháp xem lúc đầu  
 Xưa dẫu thiên thiên vào lý sâu xa  
 Vô hình vô trạng ngàn khó vạn khó  
 Hậu sinh lớn muộn tâm kiên xuyên đá)

Phú Tổ Hoa, Lý Đề Hình (3 bài)

Thử hoa huýnh dĩ nhân gian biệt  
 Mao sắc hoán lại khổ vị toàn  
 Yếu hội Tổ Sư đoan đích chỉ  
 Vị manh thiên địa dĩ tiên thành  
 Thử độ Tây Thiên Tổ Phật danh

Song phong dẫn thượng thiết hoa sinh  
 Thế gian vô hạn đan thanh thủ  
 Chỉ khứng ngâm thành họa bất thành  
 Tạo hóa chi công phẩm vật tình  
 Chánh đán ngôn xứ bất ngôn sinh  
 Tầm chi trích điệp không lao lực  
 Nhất đoá khai thời nhất điệp thành.  
 (Hoa này khác với chốn nhân gian  
 Kết quả nở hoa đương xứ sinh  
 Phải hội ý yếu chỉ của Tổ Sư Trời  
 đất chưa sinh trước đã thành Tây  
 Thiên đất này tên Tổ Sư  
 Đầu đỉnh núi hoa sắc lại sinh  
 Thế gian vô hạn tay xanh đỏ  
 Chỉ sợ ngâm thành viết không thành  
 Tinh phẩm vật công của tạo hóa  
 Chánh đáng sinh xứ không nói sinh  
 Tìm cây bẻ là nhọc vô ích  
 Một đoá hoa khai một Phật thành).

Vận Thù Bàn Quân Sử Lưu Đề Thất Phong Các

Hông núi dựng các nhỏ.  
 Hã nương vào bút sinh  
 Lần ba tư đỉnh núi nguy  
 Vượn kêu xanh cả đồng  
 Vận Kỳ Bàn Quân Thứ Sử Bộ  
 Dù Sử ngàn lần mắt thấy  
 Đầu bằng chính tay mình làm  
 Thấu được cửa trọng này  
 Mới là bình sinh phương tiện  
 Vận Thù Ngô Đô Tào  
 Nhà núi chỉ hướng đến tối tăm  
 Đường chuyển núi người về đến ít  
 Một bát vàng xanh tiêu nhiều ngày  
 Đầy đầu tóc bạc đã huyền cơ  
 Quanh núi nước mây rơi trước cửa  
 Khốc trắng vượn cuông bay trên đỉnh  
 Tự được bình sinh không đủ  
 Đâu biết phù thế thị gồm phi

Vận Thù Kỳ Túy Lý Triều Phụng  
 Nói để đương không còn nhiều  
 Văn Thù bất nhị hỏi Duy Ma  
 Triệu Châu mắt sáng bốn thiên hạ  
 Lại có đồng tham hành bà.

Đề Đông Dĩnh Tây Hồ Giản Thái Thú Lý Bí Giam

Sữa trúc từng bóng râm mát  
 Đương xanh cỏ hồng khắp vườn rừng  
 Đến cùng phải nhường nước Hồ Tây  
 Xanh mát như lòng người quân tử  
 Đông Dĩnh Đồ Trung  
 Một đêm thành bước nhà  
 Cô phong vạn dặm xa  
 Nhà ta theo chỗ tĩnh  
 Đường đời mây khi dừng  
 Cử đầu hỏi trăng sáng  
 Nương tâm gợi đầu ngư  
 Như còn ở phương xa  
 Tu Viễn Đình  
 Nhãn quán bất túc  
 Thính đức bất tận  
 Thủy bích sơn thanh  
 Thuyền viễn thùy cận  
 (Mắt thấy không đủ  
 Tai nghe không hết  
 Nước trong núi xanh  
 Ai xa ai gần).

Đáp Bằng Hy Đạo:

Lão bệnh sơ khăng bất ký tâm  
 Ứng vô cuồng mộng đáo quỳnh lâm  
 Thủy thanh sơn sắc trường vi bạn  
 Lợi hại từng giáo tự hải thâm  
 Bồi hồi lưỡng giản tề tả bích  
 Thuyền song đối trường sa  
 Ba lãng thâm, thoan lưu chuyển bàng bái  
 (Bệnh gia mệt mỏi tâm không nhớ  
 Phải không cuồng mộng đến rừng ngọc  
 Nước nước sắc núi mãi là bạn

Lợi hại từ giáo tợ biển sâu  
 Bồi hồi hai sông ngọc bích  
 Rũ mang trường sa  
 Sáng sâu  
 Dòng chảy xiết chuyển mưa dầm).

Thù Thạch Tú Tài

Tạc dạ Tây phong kích nộ đào  
 Kinh phiên cậtụ Sự một ty hào  
 Bằng lan tiểu bãi tư lương trước  
 Vọng đoạn trường thiên nguyệt sắc cao  
 (Hôm qua gió Tây giận nổi  
 Sợ hãi việc xưa không mấy may  
 Kiêu hãnh cười xong rồi suy nghĩ  
 Vọng đoạn trời sắc trắng cao).

Tống Châu Đại Khanh

Chỉ đắc tâm nhàn đảo xứ nhàn  
 Mạc cấu thành thị dữ kê sơn  
 Thị danh phi danh lợi như mộng  
 Chánh nhãn quán thời nhất thuận gian  
 (Chỉ được tâm nhàn đến chữ nhàn Chớ  
 đem thành thị và khe núi  
 Thị phi danh lợi trừng mộng ảo  
 Chính mắt xem thời trong sát na).

Tống Lã Công Phụ

Tống khách biệt kim sa  
 Hành hành khứ khứ lộ xa  
 Đạm yên lung bích hán  
 Bạt vụ tuyết hồng hà  
 Bách thiệt ngâm tân thọ  
 Thiên chu trường nộn nha  
 Phiên tư phân mệ  
 Cử đầu kiến đào hoa  
 (Đưa khách bệ kim sa  
 Đi đi đường xa thăm  
 Khói bạc gã trai tráng  
 Sương bạc tiếp mù hồng  
 Trăm lưỡi ngâm cây mới  
 Ngàn cây dài mầm non

*Nghĩ lại nơi từ biệt  
Ngưỡng đầu nhìn hoa đào).*

Tống Hoàn Cảnh Đốn

*Thu vân thu thủy lưỡng y y  
Tắc nhận thanh thanh độ thúy vi  
Đa hướng động đình thanh thảo ngạn  
Sở thiên không khoát bất tri quy  
(Mây thu nước thu hai như vậy  
Mịt mù khuất lấp tiếng nhận  
Khi hướng đến bờ cỏ xanh Đổng Đình  
Trời Sở mệnh mông không biết về)*

Trọng Hội Quách Công Phủ

*Tịnh Không cư sĩ cứu tương tri  
Tam thập niên lai chỉ phiên thời  
Kim nhật bạch liên hoa hạ kiến  
Duy Ma nguyên thị cự dung nghi  
(Cư sĩ Tịnh Không đã biết lâu  
Ba mươi năm nay chỉ một thời  
Ngày nay thấy dưới hoa sen trắng  
Duy Ma vốn là cự dung nghi)*

Gởi Lý Nguyên Trung

*Ký tận thiên tương chỉ  
Đồ phiên tâm thủ lao  
Nhân tình như thái hoa  
Tranh dĩ đạo tình ca  
(Gởi thư ngàn trang giấy  
Thật phiên lòng mỗi tay  
Tình người như là hoa  
Đâu lấy đạo tình cao)*

Gia Ân Đường

*Nhất tùng nhất trúc nhất kê vân  
Thời hữu thanh phong bán nguyệt luân  
Song ngoại tuyền thanh trường tự vũ  
Huỳnh nhiên cư giả bất tri xuân  
(Một tùng một trúc một núi khe  
Khi có gió mát trăng là bạn  
Ngoài cửa tiếng khe chảy như mưa  
Bỗng nhiên người ở không biết xuân)*

## PHỤ LỤC TỰA VĂN

Từng nghe, ngôn ngữ dứt bật, chưa từng không lời, tâm pháp đều quên. Nhưng noi theo truyền pháp. Có Sự nhiệm mầu được thỏ quên lưới diều. Không mê chấp ngón tay là mặt trăng. Cho nên Tông Sư dấy lên và xưng dương. Như thước gậy lấy không hết, học giả từ đó mà lãnh ngộ.

Hòa thượng Pháp Diễn, như vòng tròn hiểu không cùng. Giáo ngoại biệt truyền, đạo ở đây là tốt. Hòa thượng Pháp Diễn du phương tìm cầu thừa thỉnh vô tư, chu toàn môn đỉnh của Hoàng Bá, tiền chân thất Bạch Vân, tâm bình thường là đạo, tùy ý thành vàng, giai nhân má hồng phát cơ tối thượng. Kim sắc đầu đà không chỗ dung thân.

Niệm Chú thông minh, hát khúc ca Thái Bình, đều là chỗ các vị chưa nghe, chỗ cảnh sách người sau. Lời vi diều khác không thể luận bàn. Phổ biến khắp nơi, ngõ hầu làm gương sáng cho đời mà thôi, việc của châu Tri Thai huyện Hoàng Nham Trương Cảnh Sửa Tựa.

Áo nghĩa từ Linh Sơn đưa ra, không lãnh truyền đến các tông lâm trong thiên hạ, phân cành bày lá. Thạch Sương Hồ Hải Hội trọng đây, hạt cải trong núi Tổ. Ẩn như nước địch, ai chủ đất này, Pháp Diễn người Ba Thục Tứ Xuyên lệnh đi Hoài Điện, ba đề Tông Ấn, hai kỷ cương ở đây. Nhân nghĩa trung đạo không hoa kết quả, măng đá lấy trong rừng gai, chớ nghi ưu Bát hiện tiền lại là lằng nhằng. Thượng nhân Khắc Cần ghi ngữ yếu, Tôi hổ thẹn thay thế tuyên dương, Sừng thỏ lông rùa dám nói có thật, áo gấm tay lông cừu quý chẳng thích hợp tý nào. Ngày hai mươi bốn, tháng mười hai, niên hiệu Thiệu Thánh.

Hà Gian Lưu Bạt kính cẩn ghi tựa.

Sư Pháp Diễn ở Hải Hội khi xưa đi hành cước đến ngọn núi Bạch Vân. Gặp một thiện tri thức, ngôi tòa Sư tử, hiện thân Tỳ-kheo, làm những điều phải làm, nói lời không nói. Có khi làm mây làm sáng vui chơi tự nhiên. Có khi cắt sắt chém đỉnh đều không thể. Chu vị đến đây, tứ chúng suy nghĩ nguyên do này, nêu điều tự mất. Sư một mình ai thấy cũng cười, không trái với tâm. Chưa từng vượt thời gian bèn nhờ thọ ký. Trời người ca ngợi, từ Tứ Điện đến trụ Thái Bình. Cha con nối nhau. Từ Thái Bình đến Hải Hội, tùy cơ đáp hỏi, nhân việc nêu lên, không mượn hoa hoè, tự tại kỳ đặc. Đồ chúng tụ tập thỉnh tôi làm tựa, vì muốn truyền lại đời sau.

Ngày mười, tháng mười một, niên hiệu Thiệu Thánh thứ hai. Ngô Quận chu Nguyên.